

Số: **303/2025/QĐST-DS**

*Hà Nội, ngày 03 tháng 9 năm 2025*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 3 Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;  
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2025, về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 231/2025/TLST-DS ngày 27/6/2025 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội),

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP V . Địa chỉ trụ sở: Số H L, phường L, quận Đ, thành phố H (nay là phường Đ, thành phố H).

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng B, bà Trịnh Thị Thanh H, bà Thái Thị Hồng H1.

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Trung K và ông Lê Mạnh C. Địa chỉ: tầng E Tòa nhà V, số XX đường D, phường D, quận C, thành phố H (nay là phường C, thành phố H) (Theo Văn bản ủy quyền số 1305/2025/UQN-PUN-RCC ngày 15/5/2025 của V1).

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Thanh H2, sinh năm 1972 và anh Nguyễn Công L, sinh năm 2003. Cùng địa chỉ: Số E, ngõ XXX đường Đ, Tổ dân phố C, phường Đ, quận N, thành phố H (nay là phường T, thành phố H);

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ **Cháu Nguyễn Công Hải Đ, sinh năm 2013;**

+ **Cháu Nguyễn Đăng K1, sinh năm 2014;**

+ **Cháu Nguyễn Lan K2, sinh năm 2021;**

Ông H2 là đại diện của cháu Đ, cháu K1, cháu K2.

Cùng địa chỉ: Số E, ngõ XXX đường Đ, Tổ dân phố C, phường Đ, quận N, thành phố H (nay là phường T, thành phố H)

## **2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Ông Nguyễn Thanh H2, anh Nguyễn Công L và Ngân hàng TMCP V xác nhận dư nợ của ông H2 và anh L tại Ngân hàng TMCP V bao gồm toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả lãi và các khoản phát sinh liên quan theo các Hợp đồng tín dụng đã ký, tính đến ngày 22/8/2025 là 9.099.380.614 đồng (chín tỉ, không trăm chín mươi chín triệu, ba trăm tám mươi nghìn, sáu trăm mười bốn đồng). Cụ thể:

+ Hợp đồng số LN2306289570051 ngày 26/7/2023: Tổng dư nợ tính đến 22/8/2025 là 2.706.091.633 đồng, trong đó: Nợ gốc là 2.481.480.000 đồng; Lãi trong hạn là 20.577.543 đồng; Lãi quá hạn là 203.070.046 đồng; Lãi phạt chậm trả lãi là 964.044 đồng;

+ Hợp đồng số LN2307319857679 ngày 07/8/2023: Tổng dư nợ tính đến 22/8/2025 là 305.077.798 đồng, trong đó: Nợ gốc là 208.554.000 đồng; Lãi trong hạn là 2.300.033 đồng; Lãi quá hạn là 21.679.138 đồng; Lãi phạt chậm trả lãi là 504.627 đồng;

+ Hợp đồng số LN2306289577062 ngày 26/7/2023: Tổng dư nợ tính đến 22/8/2025 là 5.305.650.557 đồng, trong đó: Nợ gốc là 4.855.071.999 đồng; Lãi trong hạn là 41.000.226 đồng; Lãi quá hạn là 399.894.717 đồng; Lãi phạt chậm trả lãi là 9.683.615 đồng;

+ Hợp đồng số LN2307319857054 ngày 07/8/2023: Tổng dư nợ tính đến 22/8/2025 là 507.789.635 đồng, trong đó: Nợ gốc là 467.590.000 đồng; Lãi trong hạn là 3.895.893 đồng; Lãi quá hạn là 36.131.896 đồng; Lãi phạt chậm trả lãi là 717.846 đồng;

+ Hợp đồng số 2019-P-5376700 ngày 26/8/2020 (Hợp đồng thẻ tín dụng của ông Nguyễn Thanh H2): Tổng dư nợ tính đến 22/8/2025 là 274.770.991 đồng, trong đó: Nợ gốc là 183.942.145 đồng; L1 là 90.828.846 đồng.

- Ông Nguyễn Thanh H2, anh Nguyễn Công L và Ngân hàng TMCP V thống nhất xác định: Tiếp tục lãi suất theo các Hợp đồng cho vay đã ký cho đến ngày ông Nguyễn Thanh H2 và anh Nguyễn Công L thực tế thanh toán hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP V.

- Các bên thống nhất lộ trình trả nợ thành 01 đợt: Chậm nhất ngày 30/11/2025 ông Nguyễn Thanh H2 và anh Nguyễn Công L thanh toán cho Ngân hàng TMCP V toàn bộ khoản nợ.

- Nếu ông Nguyễn Thanh H2 và anh Nguyễn Công L không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ theo đúng lộ trình trên thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là : Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 42.2, tờ bản đồ số 6, tại địa chỉ: HYPERLINK \l "link" \o "Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành Phố Hà Nội (nay là phường Tây Mỗ, thành phố Hà Nội)"Phường Đ, Quận N, Thành Phố H (nay là phường T, thành phố H) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE920753, Số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H0810/Số QĐ:1458/QĐ-UB do Ủy Ban Nhân Dân Huyện T, thành phố H cấp ngày 30/05/2006; Ngày 16/06/2011, tại Văn phòng đăng ký đất và nhà huyện T, đã đăng ký tặng cho ông Nguyễn Thanh H2 và anh Nguyễn Công L.

Về án phí: Ông Nguyễn Thanh H2 và anh Nguyễn Công L chịu 58.549.690 đồng (năm mươi tám triệu, năm trăm bốn mươi chín nghìn, sáu trăm chín mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng TMCP V số tiền 58.279.000 đồng (năm mươi tám triệu, hai trăm bảy mươi chín nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0028672 ngày 27/6/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm (nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4 Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND Khu vực 4 – Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thúy Anh**